

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Toàn

Ông Lê Thanh Trà

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thanh Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Trọng Th, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1985 tại huyện T, tỉnh B; Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thái M, sinh năm 1955 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1955; có vợ là Phan Thị Ái N, sinh năm 1987 và 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự ngày 14/01/2021, bị Công an thị trấn V, huyện V, tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc” với số tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong vào ngày 15/01/2021; bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Nguyễn Phượng Nh, sinh năm 1959; nơi cư trú: Số 159, đường Đ, Phường T, TP. Q, tỉnh B;

2. Anh Phạm T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khu vực 8, phường N, thành phố Q, tỉnh B;

3. Bà Vũ Thị H, sinh năm 1969;

4. Ông Vũ Mạnh Kh, sinh năm 1968; đồng trú tại: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B;

5. Anh Huỳnh Thanh Ph, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B;

6. Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B;

7. Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh B.

(Bà Nh, anh T, bà H, ông Kh, anh Ph, anh Th, anh P đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Minh C, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B;

2. Bà Võ Thị H, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn Â, xã Â, huyện H, tỉnh B;

3. Anh Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1977; nơi cư trú: Xã P, huyện T, tỉnh B.

(Anh C, bà H và anh Nh vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/9/2021, Bùi Trọng Th đến chợ C thuộc thôn 4, xã C, huyện V, tỉnh B để gặp bà Nguyễn Phượng Nh. Khi đến chợ, Th thấy Vũ Mạnh Kh, Bùi Văn Th, Huỳnh Thanh Ph và Nguyễn Minh P đang đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền. Ngoài ra còn có Nh, Vũ Thị H và Phạm T đang xem nhóm Kh đánh bài. Sau đó, Th, T, Nh, H rủ nhau đánh bài tiến lên thắng, thua bằng tiền nên đã lập thêm một sòng riêng tại đây. Khi tất cả đang đánh bài thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ập đến bắt quả tang, tiến hành lập biên bản, thu giữ trên chiếu bạc của các đối tượng Kh, Th, P, Ph số tiền 490.000 đồng và các tang vật, phương tiện liên quan. Riêng Bùi Trọng Th lấy số tiền 70.000 đồng dùng đánh bạc trên chiếu bạc mình tham gia nhanh chóng chạy thoát. Sau đó, Th đến trình diện, khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình và các đối tượng tham gia khác, đồng thời giao nộp số tiền trên cho Công an.

Ngày 14/01/2021, Bùi Trọng Th đã bị Công an thị trấn V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm: Tiền mặt VNĐ: 7.029.000 đồng; 11 bộ bài Tây loại 52 lá (trong đó, 08 bộ chưa qua sử dụng và 03 bộ đã qua sử dụng); 02 cái mền (trong đó, 01 cái màu đỏ tím có hoa văn lá và 01 cái màu vàng); 01 cái chiếu đã cũ; 06 điện thoại di động (01 điện thoại OPPO model CPH 2059, 01 điện thoại OPPO, 01 điện thoại Samsung A20, 01 điện thoại OPPO F11, 01 điện thoại hiệu Realme và 01 điện thoại Samsung); 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng đồng; 03 xe mô tô (mô tô BKS: 77Y1-7928, hiệu SYM Attila, mô tô BKS: 77E-335.45, hiệu Yamaha Exciter và mô tô BKS: 77C1-250.63, hiệu Yamaha Sirius); 01 xe ô tô BKS: 77A-195.22. Cơ quan

Cảnh sát điều tra đã trả lại những tài sản, gồm: 2.553.000 đồng tiền mặt, đồng hồ đeo tay, 06 điện thoại di động, 03 xe mô tô và xe ô tô cho chủ sở hữu hợp pháp. Hiện đang còn tạm giữ: 11 bộ bài Tây, 02 cái mền, 01 cái chiếu và 4.476.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSVC ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Bùi Trọng Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Trọng Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh luận tội và tranh luận đề nghị: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Trọng Th về tội “Đánh bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Trọng Th hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 11 bộ bài Tây, 02 cái mền, 01 cái chiếu; tịch thu sung quỹ Nhà nước tiền mặt Việt Nam đồng: 4.476.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng). Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/9/2021 tại chợ C thuộc thôn 4, xã C, huyện V, tỉnh B, Bùi Trọng Th là người có tiền sự về hành vi đánh bạc, đã cùng với các đối tượng Nguyễn Phụng Nh, Vũ Thị H và Phạm T có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức bài “tiến lên” ăn thua bằng tiền với số tiền thống nhất tính ăn thua mỗi ván là thắng nhất 20.000đ, thắng nhì 10.000đ. Mặc dù số tiền thu giữ được tại chiếu bạc và trên người các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 2.780.000 đồng nhưng trước đó ngày 14/01/2021, bị cáo Bùi Trọng Th đã bị Công an thị trấn

V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Bùi Trọng Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng vì tham lam, tư lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo Bùi Trọng Th có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, trong thời gian được tại ngoại luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù do bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với bà Nguyễn Phượng Nh có hành vi tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Bùi Trọng Th, bà Vũ Thị H, anh Phạm T với số tiền đánh bạc thu giữ tại chiếu bạc là 2.780.000 đồng. Ngày 14/01/2021, bà Nhi đã bị Công an thị trấn V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” nhưng quyết định xử phạt vi phạm hành chính không đảm bảo tính pháp lý nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Nguyễn Phượng Nh.

[8] Đối với ông Vũ Mạnh Kh, anh Huỳnh Thanh Ph, anh Nguyễn Minh P, anh Bùi Văn Th, bà Vũ Thị H, anh Phạm T có hành vi đánh bài “Tiến lên” ăn thua bằng tiền với nhau nhưng tổng số tiền thu được tại chiếu bạc và trên người các đối tượng dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000đ (năm triệu đồng); các đối tượng không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không phạm tội.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án gồm 11 bộ bài Tây, 02 cái mền, 01 cái chiếu bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 4.476.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc theo

quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Trọng Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Bùi Trọng Th là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng Th phạm tội “Đánh bạc”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Trọng Th số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 11 bộ bài Tây, 02 cái mền, 01 cái chiếu (theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 19/9/2022); tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.476.000 đồng (bốn triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

(Theo biên lai thu tiền số 0004917 ngày 21/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh B).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Trọng Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bị cáo có quyền kháng: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- UBKT Đảng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Mai Phương**